

Số: 650/2018/QĐHNGĐ- ST

Ngày 25 tháng 9 năm 2018

V/v: “Xác định cha cho con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Hoàng Thị Bích Thảo - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Chính Việt Phương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Quận X, TP HCM.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận X, TP HCM tham gia phiên họp: Bà Võ Thị Ngọc Châu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận X, TP HCM mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 198/2018/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2018 về yêu cầu “Xác định cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp số: 148/2018/QĐMPHST-DS ngày 06 tháng 9 năm 2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Trần Quốc L, sinh năm 1960; (Có mặt).

Địa chỉ: aa đường LTT, phường BT, Quận 1, TP HCM; Tạm trú: bb Khu cc, đường nội khu dd, phường TP, Quận X, TP HCM.

2 Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Trần Huy C, sinh năm 1953; (Yêu cầu vắng mặt).

Địa chỉ: ee đường PĐL, Phường 5, quận Phú Nhuận, TP HCM.

- Bà Trần Kim L, sinh năm 1957; (Yêu cầu vắng mặt).

Địa chỉ: ff đường LTR, phường BT, Quận 1, TP HCM.

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Ông Trần Quốc L yêu cầu Tòa án xác định ông Trần Trác C, sinh năm 1925; Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: ff đường LTR, phường BT, Quận 1, TP HCM là cha đẻ Ông Trần Quốc L được điều chỉnh họ tên cha trong giấy khai sinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận X, TP HCM tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông Trần Quốc L tuyên bố ông Trần Trác C, sinh năm 1925; Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: ff đường LTR, phường BT, Quận 1, TP HCM là cha ruột ông Trần Quốc L theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Dân sự 2015 và Điều 90; khoản 2 Điều 101 và khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận X, TP HCM nhận định:

[1] Về quyền yêu cầu và thẩm quyền giải quyết:

Ông Trần Quốc L yêu cầu Tòa án xác định ông Trần Trác C, sinh năm 1925 là cha của ông. Ông L tạm trú: bb Khu cc, đường nội khu dd, phường TP, Quận X, TP HCM, căn cứ khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tổ tụng dân sự; khoản 2 Điều 101 và khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình, thì ông L có quyền yêu cầu và yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận X, TP HCM.

[2] Ông Trần Huy C, bà Trần Kim L có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tổ tụng dân sự, Tòa án nhân dân Quận X giải quyết việc dân sự vắng mặt ông C và bà L.

[3] Về yêu cầu của các đương sự: Căn cứ lời trình bày của các đương sự cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự như các giấy khai sinh; các giấy chứng tử; Phiếu trả lời xác minh.

[3.1] Ông Trần Quốc L trình bày:

Ông Trần Trác C, sinh năm 1925 (Giấy chứng tử số gg/2006, quyền số I/BTQH ngày dd/mm/2006 của Ủy ban nhân dân phường BT, Quận 1, TP HCM) và bà Chung Kh, sinh năm 1930 (Giấy chứng tử số hh/2005, quyền số I/BT ngày 10/8/2005 của Ủy ban nhân dân phường BT, Quận 1, TP HCM); Cùng địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: ff đường LTR, phường BT, Quận 1, TP HCM có 04 người con chung là ông Trần Huy C, bà Trần Kim L, Ông Trần Quốc L, bà Trần Kim A (Đã xuất cảnh đi Mỹ năm 1997 và chết tại Mỹ năm 2015).

Ông là con của ông C và bà Kh, tuy nhiên năm 1960 ông C đi làm ăn xa, bà Kh sinh con nên nhờ người đi làm khai sinh cho ông. Vì vậy, có sai sót trong giấy khai sinh của ông, cụ thể là không có tên cha và tên trong giấy khai sinh là “Chung Quốc L” và ông mang họ của mẹ.

Sau ngày giải phóng miền Nam (năm 1976), được sự chấp thuận của Công an Quận 1, TP HCM, Ông L đã được mang họ cha với tên đầy đủ là Trần Quốc L (Chung Quốc L) theo Giấy chứng nhận đăng ký nhân khẩu thường trú trong hộ số ii/A.12 ngày 01/10/1976 do Công an Quận 1, TP HCM cấp cho chủ hộ Chung Kh, số nhà ff đường NTC, Phường 12, Quận Một, TP HCM (nay là ff

đường LTR, phường BT, Quận 1, TP HCM). Cũng từ đó toàn bộ giấy tờ Chứng minh nhân dân, Sổ hộ khẩu, Giấy chứng nhận kết hôn ... của ông đều mang họ tên là Trần Quốc L, riêng giấy khai sinh chưa có họ tên cha và vẫn tên Chung Quốc L.

[3.2] Tại bản tự khai cùng ngày 19/4/2018 ông Trần Huy C, bà Trần Kim L đều xác nhận ông Trần Quốc L là con chung của ông C và bà Kh và đề nghị Tòa án xác nhận ông Trần Trác C là cha ông Trần Quốc L (Chung Quốc L) để ông L đi điều chỉnh họ tên cha trong giấy khai sinh.

[3.3] Xét tại Trích lục khai sinh, số kk/TLKS-BS ngày 10/5/2018 của Ủy ban nhân dân Quận 5 có nội dung: “Họ, chữ đệm, tên: Chung Quốc L; Ngày, tháng, năm sinh 27/4/1960; giới tính: nam; ... Họ, chữ đệm, tên người mẹ: Chung Kh; Nơi cư ngụ: ff đường NTC ... đã đăng ký khai sinh tại: Tòa hành chính Quận 5, Sài Gòn số mm ngày 29/4/1960”.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký nhân khẩu thường trú trong hộ, số ii/A.12 ngày 01/10/1976 do Công an Quận 1, TP HCM cấp và theo Giấy chứng nhận hộ khẩu thường trú số iia CN ngày 10/3/1982 do Công an Quận 1, TP HCM cấp cùng có nội dung: “Họ và tên chủ hộ Chung Kh, số nhà ff đường NTC, Phường 12, Quận 1, TP HCM; Chủ hộ là Chung Kh, sinh năm 1930 và chồng là Trần Trác C, sinh năm 1925, có 04 con là Trần Huy C, sinh năm 1953, Trần Kim L, sinh năm 1957, Trần Quốc L (Chung Quốc L), sinh ngày 27/4/1960, Trần Kim A, sinh năm 1962”.

Tham khảo các tài liệu do Công an Quận 1 đính kèm Phiếu trả lời xác minh số nn/CAQ1 (QLHC) ngày 10/8/2018 có gửi kèm Bản khai danh sách nhân khẩu do bà Kh khai ở cột họ tên khai sinh và tên thường gọi: “Chung Quốc L (Trần Quốc L)”; quan hệ thế nào với chủ hộ “con”; ngày tháng năm sinh: 27/4/1960. Và Bản khai nhân khẩu do ông C khai những người thân thuộc trong gia đình: “họ và tên ... 7 Chung Quốc L (Trần Quốc L); ngày tháng năm sinh: 27/4/1960... quan hệ “con”;

Từ những tài liệu trên đủ cơ sở để xác nhận Ông Trần Quốc L, sinh ngày 27/4/1960; hộ khẩu tại: aa đường LTT, phường BT, Quận 1, TP HCM và ông Chung Quốc L trong Trích lục khai sinh, số kk/TLKS-BS ngày 10/5/2018 của Ủy ban nhân dân Quận 5 cấp là một người.

[3.4] Để xem xét yêu cầu truy nhận cha của ông L Tòa án nhân dân Quận X đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 135/2018/QĐ-TCGD ngày 04/6/2018 Trưng cầu Phân Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an thực hiện giám định ADN của ông Trần Quốc L, sinh năm 1960; địa chỉ: aa đường LTT, phường BT, Quận 1, TP HCM; Tạm trú: bb Khu cc, đường nội khu dd, phường TP, Quận X, TP HCM và ông Trần Huy C, sinh năm 1953; địa chỉ: Sổ ee đường PDL, Phường 5, quận PN, TP HCM nhằm xác định quan hệ huyết thống anh, em ruột giữa ông Trần Quốc L, ông Trần Huy C.

Tại Kết luận giám định số n/C54B ngày 16/7/2018 của Phân Viện khoa học Hình sự tại TP HCM kết luận về đối tượng giám định: “Ông Trần Huy C và ông Trần Quốc L có quan hệ huyết thống theo dòng cha”

Theo Trích lục khai sinh số r/TLKS-BS ngày 07/8/2017 của Sở Tư Pháp, TP HCM ông Trần Huy C có cha là ông Trần Trác C và mẹ là bà Chung Kh do đó đã đủ cơ sở xác định ông Trần Quốc L (tên trong giấy khai sinh là Chung Quốc L), sinh ngày 27/4/1960 là con của ông Trần Trác C, sinh năm 1925 theo quy định tại Điều 39 của Bộ luật Dân sự; Điều 90; khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về lệ phí dân sự sơ thẩm:

Ông Trần Quốc L phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

[5] Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39; Điều 366; khoản 2 Điều 367; Điều 371 và Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 39 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ Điều 90; khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Xác định ông Trần Trác C, sinh năm 1925; nơi cư trú cuối cùng: ff đường LTR, phường BT, Quận 1, TP HCM là cha của ông Trần Quốc L, sinh ngày 27 tháng 4 năm 1960.

Ông Trần Quốc L có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan chức năng có thẩm quyền để làm thủ tục điều chỉnh giấy khai sinh.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng Trần Quốc L phải chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số AA/2017/ss ngày 27/3/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận X, TP HCM. Ông L đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Ông Trần Quốc L có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (Mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Đương sự vắng mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (Mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Viện kiểm sát nhân dân Quận X, TP HCM có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 (Mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân TP HCM có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận X;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận X;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án (Thư ký Việt Phương)

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Bích Thảo